

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN KHÊ

Số: 360 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Khê, ngày 09 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2021

HĐND THỊ XÃ AN KHÊ

Số: 1086 -

ĐẾN Ngày: 13.7.2021

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII - Kỳ họp thứ Hai.

Thực hiện Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021; các Quyết định của UBND tỉnh Gia Lai: số 709/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 (đợt 2); Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 04/6/2021 của HĐND thị xã về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách thị xã năm 2021;

Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo Hội đồng nhân dân khóa XIII – kỳ họp thứ Hai Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2021 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 06 THÁNG ĐẦU NĂM

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Công tác xây dựng, trình phê duyệt, giao vốn kế hoạch đầu tư công

1.1. Công tác xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2021

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã hoàn thành hồ sơ thủ tục trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và phê duyệt dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh giai đoạn từ năm 2021-2025 và năm 2021 đảm bảo thời gian yêu cầu.

- Đối với các dự án sử dụng ngân sách thị xã, ngay từ năm 2019 UBND thị xã đã giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã, phường hoàn chỉnh hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư trình HĐND thị xã phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định, theo đó tất cả các dự án đầu tư năm 2021 sử dụng nguồn vốn ngân sách thị xã được phê duyệt chủ trương đầu tư; riêng Kế hoạch đầu tư công năm 2021, UBND thị xã đã trình HĐND thị xã xem xét quyết định tại kỳ họp cuối năm 2020. Tuy nhiên, tại kỳ họp này kế hoạch chưa được thông qua với lý do chờ hướng dẫn của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Gia Lai. Đến tháng 6/2021 Kế hoạch đầu tư công năm 2021 mới được HĐND thị xã xem xét thông qua tại Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 04/6/2021.

1.2. Công tác giao vốn

a) Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương: có 02 dự án chuyển tiếp năm 2020 sang năm 2021 đã được giao đủ vốn từ đầu năm.

b) Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh năm 2021 có 01 dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021 đã được giao đủ vốn; 01 dự án khởi công mới chưa được giao vốn thực hiện dự án.

c) Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách thị xã:

- Tổng số vốn được phân bổ là 221.758,7 triệu đồng, trong đó vốn kéo dài năm 2020 sang năm 2021 là 5.202,7 triệu đồng.

- Tổng số vốn đã giao cho các dự án là: 82.780,6 triệu đồng cho 01 dự án chuyển tiếp và 23 dự án khởi công mới và 09 dự án bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư.

- Kế hoạch vốn còn lại chưa giao 133.775 triệu đồng, gồm: 06 dự án và 03 nội dung chi; trong đó:

+ Ngân sách tỉnh phân cấp đầu tư: 680 triệu đồng bố trí vốn chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới năm 2022;

+ Tiền sử dụng đất: 124.613 triệu đồng, chi tiết theo ngành, lĩnh vực như sau:

+) Vốn chuẩn bị đầu tư: 612 triệu đồng bố trí vốn chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới năm 2022;

+) Lĩnh vực quốc phòng: 01 dự án, kế hoạch vốn 8.000 triệu đồng; lý do chưa giao vốn: Dự án chưa được phê duyệt báo cáo kinh tế – kỹ thuật;

+) Lĩnh vực giao thông: 01 dự án, kế hoạch vốn 8.500 triệu đồng; lý do chưa giao vốn: Dự án chưa được phê duyệt báo cáo kinh tế – kỹ thuật;

+) Công trình công cộng đô thị: 01 dự án, kế hoạch vốn 21.500 triệu đồng; lý do chưa giao vốn: Dự án chưa được phê duyệt báo cáo kinh tế – kỹ thuật;

+) Các nhiệm vụ khác: vốn bồi thường giải phóng mặt bằng, trích nộp 10% lập sơ sở dữ liệu đất đai và vốn đối ứng hỗ trợ thực hiện chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương, kế hoạch vốn 86.001,410 triệu đồng;

+ Kết dư ngân sách: Chưa giao vốn toàn bộ các danh mục, kế hoạch vốn 8.482 triệu đồng; lý do: Chưa có Nghị quyết phê duyệt quyết toán ngân sách năm 2020 và Nghị quyết phân bổ vốn kết dư năm 2020 của HĐND thị xã.

3. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 31/7/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã An Khê về việc cho ý kiến về danh mục dự án, công trình đầu tư công dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách thị xã; UBND thị xã đã giao các cơ quan chuyên môn đề xuất chủ trương các dự án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Kết quả đến thời điểm tháng 06 năm 2021 UBND thị xã đã trình HĐND thị xã phê duyệt chủ trương đầu tư 19 dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2021; còn lại 30 dự án khởi công mới thuộc kế hoạch giai đoạn 2022-2025 UBND thị xã đã hoàn thiện thủ tục trình HĐND thị xã khóa XIII – Kỳ họp thứ Hai phê duyệt.

II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN HIỆN KẾ HOẠCH VỐN TRONG NĂM

1. Tiến độ thực hiện

- Giá trị khối lượng thực hiện trong 06 tháng đầu năm là: 6.183,6 triệu đồng, đạt 4,2% kế hoạch vốn, bằng 11% so với khối lượng thực hiện cùng kỳ năm 2020.

- Thực hiện giải ngân trong 06 tháng đầu năm là: 27.098,9 triệu đồng, đạt 18,5% kế hoạch vốn, bằng 35% so với giá trị giải ngân cùng kỳ năm 2020.

- Ước khối lượng thực hiện, giải ngân năm 2021 đạt 99,9% kế hoạch vốn.

(Chi tiết thực hiện theo phụ lục 01 kèm theo)

Chi tiết thực hiện các nguồn vốn như sau:

1.1. Ngân sách trung ương gồm cả vốn trái phiếu chính phủ

- Tổng vốn phân bổ 58.000 triệu đồng¹ thực hiện 02 dự án chuyển tiếp, trong đó: 03 công trình thuộc dự án đường nội thị.

- Khối lượng thực hiện 06 tháng đầu năm 600 triệu đồng, đạt 1% kế hoạch vốn; thực hiện giải ngân 06 tháng đầu năm 22.730,7 triệu đồng, đạt 39,2% kế hoạch vốn; ước khối lượng thực hiện và giải ngân cả năm đạt 100% kế hoạch vốn. Tiến độ thực hiện cụ thể như sau:

+ Đang thi công 02 công trình thuộc 02 dự án (đường quy hoạch D4a thuộc dự án đường nội thị và thi công xây dựng đoạn Km8+00-Km17+500m thuộc dự án Đường nối từ quốc lộ 19 đến tỉnh lộ 669); trong đó: đường quy hoạch D4a đang tạm dừng thi công do vướng mặt bằng; Đường nối từ quốc lộ 19 đến tỉnh lộ 669 đang thi công nền, mặt đường và hệ thống thoát nước.

+ Đang lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng 02 công trình thuộc dự án đường nội thị (Đường quy hoạch D1, đường vào UBND phường An Tân); các công trình chưa có khối lượng thực hiện và giải ngân.

(Chi tiết thực hiện theo phụ lục 02 kèm theo)

2.2. Ngân sách tỉnh

- Triển khai thực hiện 02 dự án gồm: 01 dự án chuyển tiếp và 01 dự án khởi công mới.

- Kế hoạch vốn 6 tháng đầu năm là 670 triệu đồng gồm: kế hoạch vốn kéo dài 600 triệu đồng², kế hoạch vốn phân bổ trong 6 tháng đầu năm 70 triệu đồng³.

¹ Ngân sách trung ương 12.000 triệu đồng phân bổ theo quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021; vốn trái phiếu chính phủ 46.000 triệu đồng phân bổ theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2021 (đợt 2)

² Văn bản số 334/UBND-KTTH ngày 19/3/2021 về danh mục các dự án thuộc nguồn vốn đầu tư phát triển kế hoạch năm 2020 kéo dài sang năm 2021 tiếp tục thực hiện và thanh toán

- Khối lượng thực hiện 06 tháng đầu năm 865 triệu đồng, đạt 129% kế hoạch vốn; chưa thực hiện giải ngân; ước khối lượng và giải ngân năm 2021 đạt 100% kế hoạch vốn được giao. Tiến độ thực hiện cụ thể như sau:

+) Tiếp tục giải ngân thanh toán khối lượng hoàn thành năm 2020 của dự án Bảo tồn, tôn tạo di tích Tây Sơn Thượng Đạo, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

+) Dự án Đường nối từ đường Lý Thường Kiệt đến đường vành đai phía Bắc, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai: Đang trình sở Xây dựng thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán.

(Chi tiết thực hiện theo phụ lục 03 kèm theo)

2.3. Ngân sách thị xã

- Triển khai thực hiện 27 dự án, kế hoạch vốn đã giao 6 tháng đầu năm cho các dự án là 87.983,3 triệu đồng, gồm: kế hoạch vốn kéo dài 5.202,7 triệu đồng và kế hoạch vốn giao trong năm 82.780,6 triệu đồng.

- Khối lượng thực hiện 06 tháng đầu năm 4.718,6 triệu đồng, đạt 5% kế hoạch vốn (kế hoạch vốn kéo dài 4.638,6 triệu đồng, đạt 89,2% KHV, kế hoạch vốn giao trong năm 80 triệu đồng, đạt 0,1% KHV), giải ngân 06 tháng đầu năm 4.368,2 triệu đồng, đạt 5,4% kế hoạch vốn (kế hoạch vốn kéo dài 4.378 triệu đồng, đạt 84% KHV, kế hoạch vốn giao trong năm chưa được giải ngân).

- Ước khối lượng thực hiện và giải ngân năm 2021 đạt 99,9% kế hoạch vốn.

* Tiến độ thực hiện cụ thể các dự án theo nguồn vốn như sau

a) Ngân sách tỉnh phân cấp đầu tư:

- Tạm dừng thi công 01 dự án do vướng mặt bằng chưa hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng (Đường Nguyễn Thiệp nối dài).

- Đã phê duyệt hồ sơ mời thầu 01 dự án (đường Nguyễn Chí Thanh) và đang lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu 09 dự án.

b) Tiền sử dụng đất:

- Đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công 01 dự án (Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030).

- Đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 04 dự án (đường Ngô Thị Nhậm, hạng mục: Bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước, Quy hoạch chi tiết khu dân cư phía Nam đường Phan Đình Giót, Quy hoạch chi tiết khu dân cư Rộc Đá, phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai, Quy hoạch chi tiết khu dân cư phường Ngô Mây-An Tân, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai).

- Đang trình Sở Xây dựng thẩm định thiết kế bản vẽ thi công 01 dự án (Hạ tầng cụm công nghiệp An Khê); kế hoạch vốn được giao 8.000 triệu đồng.

- Đang lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu 07 dự án khởi công mới.

³ Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ứng trước dự toán ngân sách tỉnh để triển khai công tác chuẩn bị đầu tư cho các dự án khởi công mới năm 2021

- Lập thủ tục thanh toán chi phí bồi thường hỗ trợ tái định cư tổng cộng 1.999 triệu đồng.

c) Kế hoạch vốn kéo dài

- Hoàn thành 01 dự án (trường mẫu giáo Sơn Ca),

- Tạm dừng thi công 01 dự do vướng mặt bằng chưa hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng (đường Nguyễn Thiếp nối dài).

- Hoàn thành 02 dự án (Đường Ngô Thị Nhậm, hạng mục hệ thống điện chiếu sáng và đường Nguyễn Thiếp, hạng mục hệ thống điện chiếu sáng).

(Chi tiết thực hiện theo phụ lục 04 kèm theo)

III. THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẦU THẦU

1. Tổng số gói thầu áp dụng lựa chọn nhà thầu theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Luật Đầu thầu số 43/2013/QH13 là 40 gói thầu, giảm 50% so với cùng kỳ năm 2020.

2. Tổng giá các gói thầu 55.045,98 triệu đồng, bằng 39% tổng giá trị các gói thầu cùng kỳ năm 2020;

3. Tổng giá trúng thầu các gói thầu 54.602,63 triệu đồng, bằng 39% tổng giá trị các gói thầu cùng kỳ năm 2020;

4. Tổng giá trị tiết kiệm 443,35 triệu đồng, đạt 0,8% giá trị mời thầu, bằng 46% so với giá trị tiết được cùng kỳ năm 2020.

Hình thức lựa chọn nhà thầu được áp dụng chủ yếu là chỉ định thầu các gói thầu tư vấn (28/38). Phương pháp giá thấp nhất được sử dụng chủ yếu để đánh giá hồ sơ dự thầu. Chi tiết kết quả thực hiện đấu thầu 06 tháng đầu năm được tổng hợp theo các biểu sau:

BẢNG TỔNG HỢP THEO CÁC HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Đơn vị: Triệu đồng

Hình thức đấu thầu	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Tiết kiệm	
				Chênh lệch	Tỷ lệ %
Tổng số	40	65.296,98	64.767,63	-529,35	0,81
1. Đấu thầu rộng rãi	3	54.611,92	54.084,51	-527,42	0,97
- Qua mạng	3	54.611,92	54.084,51	-527,42	0,97
- Không qua mạng					
2. Đấu thầu hạn chế					
- Qua mạng					
- Không qua mạng					
3. Chỉ định thầu	28	7.712,02	7.711,00	-1,02	0,01
4. Chào hàng cạnh tranh	9	2.973,05	2.972,12	-0,92	0,03
- Qua mạng	9	2.973,05	2.972,12	-0,92	0,03
- Không qua mạng					
5. Mua sắm trực tiếp					
6. Tự thực hiện					
7. Đặc biệt					
8. TG thực hiện của CD					

BẢNG TỔNG HỢP THEO TÍNH CHẤT GÓI THẦU

Đơn vị: Triệu đồng

Hình thức đấu thầu	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trúng thầu	Tiết kiệm	
				Chênh lệch	Tỷ lệ %
Tổng số	40	65.296,98	64.767,63	-529,35	0,81
1. Phi tư vấn	2	5,20	5,20		
- Qua mạng					
- Không qua mạng	2	5,20	5,20		
2. Tư vấn	17	1.677,83	1.677,83		
- Qua mạng					
- Không qua mạng	17	1.677,83	1.677,83		
3. Mua sắm hàng hóa	1	162,20	162,20		
- Qua mạng	1	162,20	162,20		
- Không qua mạng					
4. Xây lắp	20	63.451,75	62.922,40	-529,35	0,83
- Qua mạng	3	54.611,92	54.084,51	-527,42	0,97
- Không qua mạng	17	8.839,83	8.837,89	-1,94	0,02
5. Hỗn hợp					

IV. THỰC HIỆN QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH

Tổng số dự án được phê duyệt quyết toán hoàn thành là 06 dự án⁴, tổng mức đầu tư: 12.887,433 triệu đồng, tổng giá trị đề nghị quyết toán 11.371,489 triệu đồng, tổng giá trị quyết toán 11.369,197 triệu đồng, tổng giá trị giảm trừ sau quyết toán: 2,292 triệu đồng, số vốn còn lại chưa thanh toán so với quyết toán được duyệt: 348,335 triệu đồng⁵.

(Chi tiết thực hiện xem phụ lục 05 kèm theo)

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác phân bổ kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện theo đúng các nguyên tắc, định mức đúng theo quy định hiện hành. Chỉ bố trí vốn cho các chương trình, dự án hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định số 2185/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021; tập trung bố trí vốn hoàn thành các dự án các dự án chuyển tiếp, các dự án khởi công mới có sức lan tỏa tạo động lực phát triển kinh tế – xã hội; quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Đầu tư công, tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Quá trình phân bổ vốn đầu tư theo hướng tập trung vốn đầu tư, không bố trí vốn dàn trải, kéo dài làm chậm tiến độ hoàn thành các dự án.

⁴ Chi tiết xem phụ lục số 03

⁵ Đường Hoàng Văn Thụ (đoạn hẻm 66 Hoàng Văn Thụ đến đường Võ Thị Sáu) 323,723 triệu đồng thuộc nguồn vốn dân góp tiền gạch block; Đường Trần Hưng Đạo (đoạn tiếp giáp via hè bờ kè sông Ba đến đường Trần Phú) 25,662 triệu đồng thuộc nguồn vốn dân góp tiền gạch.

- Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu được các chủ đầu tư tiến hành đúng quy định, đảm bảo lựa chọn được các nhà thầu đảm bảo về năng lực, kinh nghiệm thi công. Bắt đầu từ sau ngày 01/02/2020 tất cả các gói thầu thuộc hạn mức phải tổ chức đấu thầu qua mạng đều được các chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đấu thầu quốc gia đúng theo quy định⁶; theo đó có tổng cộng 10/10 gói thầu thuộc hạn mức phải tổ chức đấu thầu rộng rãi, đạt tỷ lệ 100%; giá trị tiết kiệm đạt được sau đấu thầu 529 triệu đồng, tỷ lệ 0,81% tổng giá trị các gói thầu.

- Công tác giám sát, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các dự án được UBND thị xã chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên bằng việc yêu cầu các chủ đầu tư ngay khi được giao vốn phải lập kế hoạch giải ngân chi tiết và nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng và năm⁷.

2. Tồn tại, hạn chế

- Đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế – xã hội trong 06 tháng đầu năm 2021. Hệ quả dẫn đến chi phí vận chuyển, khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng tăng cao kéo theo giá vật liệu xây dựng tăng đột biến trong những tháng đầu năm phải bắt buộc điều chỉnh thông báo giá vật liệu của tỉnh. Thời gian chờ Liên sở Tài chính – Xây dựng điều chỉnh thông báo giá vật liệu và các văn bản hướng dẫn thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng gây kéo dài thời gian lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch tổ chức lựa chọn nhà thầu, ảnh hưởng đến tiến độ thi công, giải ngân các dự án⁸.

- Đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh: đến thời điểm báo cáo dự án đường Lý Thường Kiệt chưa được UBND tỉnh giao vốn do phải chờ HĐND tỉnh quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại kỳ họp dự kiến vào tháng 7/2021 dẫn đến chậm tiến độ hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án.

⁶ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả; Văn bản số 579/BKHĐT-QLĐT ngày 30/01/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tăng cường hiệu quả công tác đấu thầu và thúc đẩy áp dụng đấu thầu qua mạng đáp ứng chỉ tiêu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn bản số 205/SKHĐT-ĐTTĐ&GSĐT ngày 06/12/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc tăng cường hiệu quả công tác đấu thầu và thúc đẩy áp dụng đấu thầu qua mạng và Văn bản số 160 /UBND-TCKH ngày 12/3/2020 của UBND thị xã về việc triển khai áp dụng đấu thầu qua mạng theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

⁷ Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của UBND thị xã về việc giao kế hoạch vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách thị xã năm 2021 (đợt 1)

⁸ Công trình đường quy hoạch D1 và đường vào UBND phường An Tân bắt đầu lập hồ sơ điều chỉnh dự toán vào tháng 2/2021 nhưng phải chờ đến ngày 01/4/2021 tỉnh mới ban hành thông báo giá vật liệu, đến tháng 5 mới hoàn thành thủ tục điều chỉnh và đến tháng 6 mới thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu.

- Đối với nguồn vốn ngân sách thị xã: kế hoạch đầu tư công năm 2021 đến tháng 6/2021 mới được HĐND thị xã phê duyệt⁹ dẫn đến chậm tiến độ triển khai thi công và giá trị giải ngân các dự án đạt thấp nhất trong các năm gần đây; cụ thể: Đến thời điểm 06 tháng chỉ có 02 dự án khởi công mới được thi công, 05 dự án đã phê duyệt các thủ tục chuẩn bị lựa chọn nhà thầu, còn lại 03 dự án chưa phê duyệt báo cáo kinh tế – kỹ thuật và 18 dự án chưa phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; công tác giải ngân trong 06 tháng đầu năm chỉ đạt 18,5% kế hoạch vốn, bằng 35% so với giá trị giải ngân cùng thời điểm năm 2020.

- Việc chậm trễ trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng tiếp tục là nguyên nhân dẫn đến 02 dự án chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021 phải tạm ngừng thi công¹⁰. Nguyên nhân do các hộ dân chưa thống nhất về phương án giá bồi thường.

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM

I. QUẢN LÝ, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư, tổ chức lựa chọn nhà thầu; đảm bảo tất cả các dự án đã được giao vốn phải ký hợp đồng vào đầu tháng 8/2021.

- Trong quý III hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng, hoàn trả mặt bằng sạch cho các đơn vị thi công đảm bảo các công trình hoàn thành đúng tiến độ được duyệt; riêng đối với 02 dự án chuyển tiếp còn vướng mặt bằng hoàn thành công tác bồi thường trong tháng 7/2021.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề xuất trình Hội đồng nhân dân xem xét quyết định chủ trương đầu tư các dự án dự kiến đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025 và xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022.

- Tổ chức hoàn thiện các thủ tục lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án, phương án đền bù giải phóng mặt bằng các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2022 đảm bảo đúng thời gian quy định

- Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư năm 2021 để điều chuyển vốn từ các công trình không giải ngân hết vốn sang các công trình thiếu vốn nhằm hạn chế vốn kết dư sang năm sau.

- Giao vốn chuẩn bị đầu tư các công trình khởi công mới thuộc kế hoạch năm 2022 ngay sau khi Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được HĐND thị xã thông qua để phân đấu hoàn thành thủ tục đầu tư phê duyệt dự án trước ngày 31/12/2021.

- Đôn đốc các nhà thầu thi công đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra: các công trình đường giao thông cơ bản hoàn thành các hạng mục chính trước mùa mưa; các trường học đảm bảo hoàn thành đưa vào sử dụng trong học mới (2021-2022).

⁹ Nghị quyết số 163/NQ-HĐND ngày 04/6/2021 của HĐND thị xã về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách thị xã năm 2021

¹⁰ Đường quy hoạch D4a thuộc dự án đường nội thị và đường Nguyễn Thiếp nối dài.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án và giải ngân vốn phần đầu đến ngày 30/9/2021 các dự án được phân bổ vốn đầu năm 2021 đạt tỷ lệ giải ngân trên 60% kế hoạch vốn được giao, các dự án có kế hoạch vốn kéo dài phải đạt tỷ lệ giải ngân 100% kế hoạch vốn được phép kéo dài.

- Tăng cường thực hiện công tác đấu thầu qua mạng theo đúng quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.

- Kiểm tra, rà soát các dự án chưa lập báo cáo quyết toán chậm từ 12 đến trên 24 tháng, các nhà thầu đang có hợp đồng vi phạm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán hợp đồng để có biện pháp xử lý theo quy định.

- Về công tác giám sát, đánh giá đầu tư: Triển khai thực hiện Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 18/6/2021 về việc kiểm tra hoạt động giám sát, đánh giá đầu tư và hoạt động đấu thầu các dự án đầu tư năm 2021 trên địa bàn thị xã An Khê.

II. NGHIỆM THU, THANH QUYẾT TOÁN

- Tổ chức nghiệm thu thanh toán ngay khối lượng hoàn thành cho các nhà thầu theo hợp đồng đã ký kết;

- Rà soát điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các dự án theo tiến độ, khối lượng hoàn thành để đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn; chỉ thi công và nghiệm thu khối lượng công trình hoàn thành theo kế hoạch vốn được giao, kiên quyết không để xảy ra tình trạng nợ đọng;

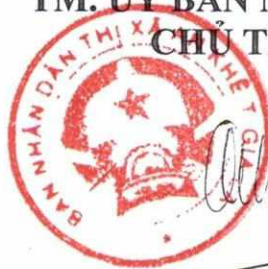
- Hoàn thành hồ sơ thủ tục trình cấp có thẩm quyền thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định của Bộ Tài chính.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân thị xã về Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2021; Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo Hội đồng nhân dân khóa XIII – kỳ họp thứ Hai xem xét./. *nguyễn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Ủy ban MTTQVN và các Đoàn thể thị xã;
- Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND thị xã;
- Các Ủy viên UBND thị xã;
- Các cơ quan, ban ngành thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hùng Vỹ

Phụ lục 01

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2021

(Kèm theo báo cáo số 380 /BC-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của UBND thị xã An Khê)

STT	Chương trình/ngành, lĩnh vực	Kế hoạch vốn được phân bổ			Kế hoạch vốn đã giao năm 2021			Khối lượng thực hiện Kế hoạch 06 tháng			Giải ngân Kế hoạch 06 tháng			So với Kế hoạch năm 2021 (%)			
		Tổng số	Vốn phân bổ trong năm 2021	Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện	Tổng số	Vốn phân bổ trong năm 2021	Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện	Tổng số	Vốn phân bổ trong năm 2021	Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện	Tổng số	Vốn phân bổ trong năm 2021	Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện	Tổng số	Vốn phân bổ trong năm 2021	Kế hoạch vốn năm trước chuyển sang tiếp tục thực hiện	Giải ngân
	Tổng cộng	280.428,7	274.626,0	5.802,7	146.653,3	140.850,6	5.802,7	6.183,6	945,0	5.238,6	27.098,9	22.730,7	4.368,2	4,2	0,7	90,3	18,5
A	NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	58.000,0	58.000,0		58.000,0	58.000,0		600,0	600,0		22.730,7	22.730,7		1,0	1,0		39,2
B	NGÂN SÁCH TỈNH	670,0	70,0	600,0	670,0	70,0	600,0	865,0	265,0	600,0	0,0	0,0	0,0	129,1	378,6	100,0	-
C	NGÂN SÁCH THỊ XÃ	221.758,7	216.556,0	5.202,7	87.983,3	82.780,6	5.202,7	4.718,6	80,0	4.638,6	4.368,2	0,0	4.368,2	5,4	0,1	89,2	5,0
1	Vốn ngân sách tỉnh phân cấp	26.907,5	23.074,0	3.833,5	26.227,5	22.394,0	3.833,5	2.953,5	0,0	2.953,5	3.043,5	0,0	3.043,5	11,3	-	77,0	11,6
2	Tiền sử dụng đất	186.310,0	185.000,0	1.310,0	61.696,6	60.386,6	1.310,0	1.765,1	80,0	1.685,1	1.265,5	0,0	1.265,5	2,9	0,1	128,6	2,1
3	Kết dư ngân sách nhà nước	8.541,2	8.482,0	59,2	59,2		59,2		0,0	0,0	59,2		59,2	-		-	100,0



Phụ lục 02

CHỦ TỊCH TỈNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG
(Kèm theo Báo cáo số: 30/BC-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của UBND thị xã An Khê)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm	Thực hiện 06 tháng năm 2021				Ước thực hiện năm 2021				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ khối lượng thực hiện	Tỷ lệ giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ khối lượng thực hiện	Tỷ lệ giải ngân	
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW										
	TỔNG CỘNG						188.783,0	188.783,0	58.000,0	22.730,7	1,0%	39,2%	58.000,0	58.000,0	100,0%	100,0%	100,0%	
I	Dự án chuyển tiếp						80.000,0	80.000,0	12.000,0	100,0		0,8%		12.000,0	12.000,0	100,0%	100,0%	
1	Đường nội thị Thị xã An Khê		An Tân	2016-2021	Ban quản lý ĐTXD thị xã	987/QĐ-UBND ngày 30/10/2015	80.000,0	80.000,0	12.000,0	100,0		0,8%		12.000,0	12.000,0	100,0%	100,0%	
1.1	Đường quy hoạch D4a, hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	L=1089m, Bn=13m, Bm=7m; mặt đường BTN; HTTN; bó vỉa, đan rãnh, rãnh, cây xanh		2020-2021					339,0	100,0		29,5%		339,0	339,0	100,0%	100,0%	Vướng mặt bằng chưa thể tiếp tục thi công
1.2	Đường quy hoạch-D1, hạng mục: Nền, mặt đường và hệ thống thoát nước	L=671,84m, Bn=26,7m, Bm=2x7,5m; mặt đường BTN; HTTN; bó vỉa, đan rãnh, cây xanh		2021					7.061,0					7.061,0	7.061,0	100,0%	100,0%	Đang lựa chọn nhà thầu
1.3	Đường vào UBND phường An Tân	L=671,68m, Bn=15m, Bm=9m; mặt đường BTN; HTTN; bó vỉa, đan rãnh, vỉa hè		2021					4.600,0					4.600,0	4.600,0	100,0%	100,0%	Đang lựa chọn nhà thầu
II	Dự án khởi công mới						108.783,0	108.783,0	46.000,0	500,0	22.730,7	1,1%	49,4%	46.000,0	46.000,0	100,0%	100,0%	
1	Đường nối từ quốc lộ 19 đến tỉnh lộ 669 (đi qua các xã Song An, Cửu An, Xuân An, Tú An)	L=20,8 km, Bn=7,5m, Bm=5,5m, BTXM đá 2x4 M300, dày 22cm. HTTN L=244m	Song An, Cửu An, Xuân An, Tú An	2020-2021	Ban quản lý ĐTXD thị xã	1030/QĐ-UBND ngày 31/10/2019	108.783,0	108.783,0	46.000,0	500,0	22.730,7	1,1%	49,4%	46.000,0	46.000,0	100,0%	100,0%	



Phụ lục 03

CHỈ TIẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH TỈNH
Kèm theo Báo cáo số: 360/BC-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của UBND thị xã An Khê

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm	Thực hiện 06 tháng				Ước thực hiện năm 2021				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ khối lượng thực hiện	Tỷ lệ giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ khối lượng thực hiện	Tỷ lệ giải ngân	
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS										
TỔNG CỘNG																		
A	KẾ HOẠCH VỐN NĂM						57.722,0	57.722,0	670,0	865,0		129,1%		670,0	670,0	100,0%	100,0%	
I	Dự án chuyển tiếp						30.000,0	30.000,0	70,0	265,0		378,6%		70,0	70,0	100,0%	100,0%	
II	Dự án khởi công mới																	
1	Đường nối từ đường Lý Thường Kiệt đến đường vành đai phía Bắc, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	L=1.623,56m, Bn=20m, Bm=10m kết cấu từ bê tông nhựa. Bó vỉa, vỉa hè, hệ thống thoát nước	An Bình	2021-2022	Ban quản lý ĐTXD thị xã	491/QĐ-UBND ngày 29/5/2021	30.000,0	30.000,0	70,0	265,0		378,6%		70,0	70,0	100,0%	100,0%	Đã chưa được phân bổ vốn thi công
B	KẾ HOẠCH VỐN KÉO DÀI						27.722,0	27.722,0	600,0	600,0		100,0%		600,0	600,0	100,0%	100,0%	
1	Bảo tồn, tôn tạo di tích Tây Sơn Thượng Đạo, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai	Cổng và lối vào khu di tích; Quảng trường trung tâm; Cải tạo ao nước; Nhà thờ Tam Kiệt; Vườn Mai Tam Kiệt; Trùng tu di tích An Khê Đình; Hồ sen	An Phú, Tây Sơn	2020-2021	Ban quản lý ĐTXD thị xã	296/QĐ-UBND ngày 05/6/2019	27.722,0	27.722,0	600,0	600,0		100,0%		600,0	600,0	100,0%	100,0%	



Phụ lục 04

CHỦ TIẾP TÍNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH THỊ XÃ
(Kèm theo Báo cáo số: **30** /BC-UBND ngày **09** tháng **7** năm 2021 của UBND thị xã An Khê)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn được UBND phân bổ	Kế hoạch vốn đã được UBND giao	Thực hiện 06 tháng				Ước thực hiện năm 2021				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ hoàn thành	Tỷ lệ giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ khối lượng thực hiện	Tỷ lệ giải ngân	
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS											
TỔNG CỘNG																			
A	KẾ HOẠCH VỐN NĂM						362.506,1	299.898,6	221.758,7	87.983,3	4.718,6	4.368,2	5%	5%	221.557,8	221.557,8	99,9%	99,9%	
A1	NS TÍNH PHÂN CẤP						341.361,2	279.001,2	216.556,0	82.780,6	80,0			0%	216.556,0	216.556,0	100%	100%	
A1.1	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ						25.661,9	25.661,9	23.074,0	22.394,0					23.074,0	23.074,0	100%	100%	
A1.2	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO						12.420,4	12.420,4	11.460,0	11.460,0					11.460,0	11.460,0	100%	100%	
1	Trường mẫu giáo Hoa Mĩ Hạng mục: Phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật; nhà ăn, nhà bếp và các hạng mục phụ	-Xây mới phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật; công trình cấp III, DTXD 114m2 -Nhà ăn, nhà bếp; công trình cấp III, DTXD 184,6m2	Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	308/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	3.444,7	3.444,7	3.100,0	3.100,0					3.100,0	3.100,0	100%	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
2	Trường mẫu giáo Tuổi Thơ Hạng mục: Phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật	Công trình cấp III, Diện tích xây dựng 180m2	Ngô Mây	2021	BQL DA ĐTXD	306/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	1.049,7	1.049,7	1.000,0	1.000,0					1.000,0	1.000,0	100%	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
3	Trường tiểu học Ngô Mây (Cơ sở tại Tổ 3, phường An Phú) Hạng mục: Xây mới 12 phòng học, Sửa chữa 04 phòng hành chính quản trị	-Xây mới 12 phòng học; cấp III, 02 tầng; DTXD: 481m2, -Sửa chữa 04 phòng hành chính quản trị -Nhà vệ sinh; DTXD 112m2	An Phú	2021	BQL DA ĐTXD	288/QĐ-UBND ngày 04/02/2021	6.500,0	6.500,0	6.000,0	6.000,0					6.000,0	6.000,0	100%	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
4	Trường trung học cơ sở Trưng Vương; Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp 04 phòng học, thư viện, phòng truyền thống đoàn đội; sửa chữa, xây mới hàng rào	-Cải tạo, nâng cấp 04 phòng học, thư viện, phòng truyền thống đoàn đội -Xây mới hàng rào: L=304,427m	An Tân	2021	BQL DA ĐTXD	307/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	1.426,1	1.426,1	1.360,0	1.360,0					1.360,0	1.360,0	100%	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
A1.3	HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC						2.038,8	2.038,8	1.766,0	1.766,0					1.766,0	1.766,0	100%	100%	
1	Nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã Xuân An; Hạng mục: Nhà làm việc 04 phòng	Cấp IV, 4 phòng, DTXD 160m2	Xuân An	2021	BQL DA ĐTXD	2832/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	690,0	690,0	597,0	597,0					597,0	597,0	100%	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
2	Nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự phường An Phước; Hạng mục: Nhà làm việc 04 phòng	Cấp IV, 4 phòng, DTXD 160m2	An Phước	2021	BQL DA ĐTXD	2831/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	680,8	680,8	594,0	594,0					594,0	594,0	100%	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
3	Nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự phường Ngô Mây; Hạng mục: Nhà làm việc 04 phòng	Cấp IV, 4 phòng, DTXD 160m2	Ngô Mây	2021	BQL DA ĐTXD	2830/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	667,9	667,9	575,0	575,0					575,0	575,0	100%	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
A1.4	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ						11.202,7	11.202,7	9.168,0	9.168,0					9.168,0	9.168,0	100%	100%	
A1.4.1	GIAO THÔNG						11.202,7	11.202,7	9.168,0	9.168,0					9.168,0	9.168,0	100%	100%	
I	Dự án chuyển tiếp						2.100,0	2.100,0	700,0	700,0					700,0	700,0	100%	100%	

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn đã được UBND giao	Thực hiện 06 tháng				Ước thực hiện năm 2021				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS		Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ hoàn thành	Tỷ lệ giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân		
I	Đường Nguyễn Thiếp nối dài (đoạn đường Hoàng Văn Thu đến đường Trần Phú)	L=131,37m, Bn=9m, Bm = 7m. Mặt đường bằng BTXM đá 2x4. Hệ thống thoát nước	Tây Sơn	2020-2021	BQL DA ĐTXD	2822/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	2.100,0	2.100,0	700,0				100%	700,0	700,0	100%	Vướng mặt bằng chưa thể tiếp tục thi công	
II	Dự án khởi công mới						9.102,7	9.102,7	8.468,0				100%	8.468,0	8.468,0	100%		
1	Đường Nguyễn Chí Thanh (Đoạn từ đường Quang Trung đến đường Tôn Đức Thắng) Hạng mục: Mở rộng mặt đường	L=620,52m, mở rộng mặt đường mỗi bên 1,75m bằng bê tông nhựa dày 7cm	An Tân	2021	BQL DA ĐTXD	131/QĐ-UBND ngày 25/01/2021	1.049,6	1.049,6	994,0				100%	994,0	994,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu	
2	Đường Nguyễn Văn Trỗi (đoạn từ Đường Quang Trung đến đường Phan Đình Giót) Hạng mục: Sửa chữa mặt đường, bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=694,46m, sửa chữa mặt đường hiện trạng bằng BTXM và láng nhựa, Bó vỉa, đan rãnh bê tông xi măng. Hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá học, dẫy đan BTCT	An Bình	2021	BQL DA ĐTXD	297/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	5.920,0	5.920,0	5.474,0				100%	5.474,0	5.474,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu	
3	Đường Phan Chu Trinh (đoạn từ đường Trần Quang Diệu đến đường Lê Lai) Hạng mục: Sửa chữa mặt đường	L=862m, sửa chữa cục bộ nền đường, thảm bê tông nhựa toàn tuyến	An Phú	2021	BQL DA ĐTXD	287/QĐ-UBND ngày 04/02/2021	2.133,1	2.133,1	2.000,0				100%	2.000,0	2.000,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu	
A2	TIỀN SỬ DỰNG ĐẤT						281.307,3	244.857,3	185.000,0	60.386,6	80,0	0%	100%	185.000,0	185.000,0	100%		
A2.1	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ								612,0				100%	612,0	612,0	100%		
A2.2	QUỐC PHÒNG						12.600,0	12.600,0	8.000,0				100%	8.000,0	8.000,0	100%		
1	Trung tâm huấn luyện Ban chỉ huy quân sự thị xã	Khu huấn luyện chuyển trang thái; khu hậu phương và hạ tầng kỹ thuật, nhà ăn, nhà ở, nhà vệ sinh, công hàng rào, hệ thống điện, nước, PCCC và các hạng mục khác	Song An	2021-2022	BCH Quân sự thị xã		12.600,0	12.600,0	8.000,0				100%	8.000,0	8.000,0	100%	Đang thẩm định thiết kế, dự toán	
A2.3	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ						183.707,3	147.257,3	88.388,0	58.388,0	80,0	0%	100%	88.388,0	88.388,0	100%		
A2.3.1	KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ						81.430,0	44.980,0	15.000,0	15.000,0			100%	15.000,0	15.000,0	100%		
I	Dự án chuyển tiếp						81.430,0	44.980,0	15.000,0	15.000,0			100%	15.000,0	15.000,0	100%		
1	Hạ tầng cụm công nghiệp An Khê	Hệ thống cấp nước, xử lý nước thải; phòng cháy chữa cháy	An Bình	2017-2021	BQL DA ĐTXD	1010/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	81.430,0	44.980,0	15.000,0	15.000,0			100%	15.000,0	15.000,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu	
A2.3.2	GIAO THÔNG						67.542,9	67.542,9	46.230,0	37.730,0	80,0	0%	100%	46.230,0	46.230,0	100%		
I	Dự án chuyển tiếp						13.445,0	13.445,0	11.000,0	11.000,0			100%	11.000,0	11.000,0	100%		
1	Đường Nguyễn Công Trứ nối dài (đoạn từ đường Nguyễn Thiếp đến hẻm 66 Hoàng Văn Thu) Hạng mục: Nền, mặt đường, bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=173,88m; Bn=16m; Bm=9,5m; mặt đường bê tông nhựa, hệ thống thoát nước	Tây Sơn	2021-2022	BQL DA ĐTXD	1160/QĐ-UBND ngày 14/6/2021	13.445,0	13.445,0	11.000,0	11.000,0			100%	11.000,0	11.000,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu	
II	Dự án khởi công mới						54.097,9	54.097,9	35.230,0	26.730,0	80,0	0%	100%	35.230,0	35.230,0	100%		

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn được UBND giao	Thực hiện 06 tháng			Ước thực hiện năm 2021			Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS		Khối lượng hoàn thành	Tỷ lệ hoàn thành	Tỷ lệ giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ giải ngân	
1	Đường Nguyễn Lễ (đoạn từ đường Ngô Thi Nhậm đến đường Võ Thị Sáu) Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng mặt đường, bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=1.208,09m; mở rộng mặt đường, sửa chữa cục bộ mặt đường BTXM; Bó vỉa, đan rãnh bê tông xi măng; Hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá hộc, đầy đan BTCT	Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	298/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	10.500,0	10.500,0	10.200,0				10.200,0	10.200,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
2	Đường Lê Duẩn (đoạn từ đường Anh Hùng Núp đến hẻm 78 đường Võ Văn Dũng) Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng mặt đường, bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	- Đoạn từ đường Anh Hùng Núp đến đường Nguyễn Trung Trục: L=485m; mở rộng mặt đường, sửa chữa mặt đường hiện trạng; Bó vỉa, đan rãnh, HT thoát nước - Đoạn từ đường Nguyễn Nhạc đến đường hẻm 78 đường Võ Văn Dũng mở mới L= 106,59m, Bv=9m, Bm=7m. Mặt đường láng nhựa	An Phú	2021	BQL DA ĐTXD	299/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	4.173,4	4.173,4	4.000,0				4.000,0	4.000,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
3	Đường Trần Đại Nghĩa (đoạn từ đường Hoàng Văn Thụ đến đường Trần Phú) Hạng mục: Nền, mặt đường, bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=363,61m, Bv=10m, Bm=5,0m. Mặt đường BTXM; Bó vỉa, đan rãnh bê tông xi măng; Hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá hộc, đầy đan BTCT	Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	303/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	2.336,4	2.336,4	2.200,0				2.200,0	2.200,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
4	Đường Nguyễn Trãi (đoạn từ đường Hoàng Văn Thụ đến đường Trần Hưng Đạo) Hạng mục: Bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=539,79m; Bó vỉa, đan rãnh bê tông xi măng đá 1x2 mức 200, hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá hộc, đầy đan BTCT	Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	304/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	2.074,5	2.074,5	1.950,0				1.950,0	1.950,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
5	Đường Trần Phú (đoạn từ đường Trung đến đường Đồng Đa); Hạng mục: Bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=448,67m; Bó vỉa, đan rãnh bê tông xi măng; Hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá hộc, đầy đan BTCT	Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	302/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	1.966,6	1.966,6	1.900,0				1.900,0	1.900,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
6	Đường Ngô Thi Nhậm (đoạn từ đường Đỗ Trác đến đường Quang Trung) Hạng mục: Bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=242,49m; Bó vỉa, đan rãnh bê tông xi măng; Hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá hộc, đầy đan BTCT	An Phú - Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	305/QĐ-UBND ngày 08/02/2021	566,9	566,9	480,0	80,0	17%		480,0	480,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu
7	Đường Hoàng Hoa Thám (đoạn từ đường Quang Trung đến ngã 5 Ngõ Mây) Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng mặt đường, bó vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=3.149,66m; mở rộng mặt đường, sửa chữa cục bộ mặt đường BTXM; Bó vỉa, đan rãnh bê tông xi măng; Hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá hộc, đầy đan BTCT	An Phú, Tây Sơn, An Tân	2021-2022	BQL DA ĐTXD	296/QĐ-UBND ngày 05/02/2021	14.980,0	14.980,0	6.000,0				6.000,0	6.000,0	100%	Đang lựa chọn nhà thầu

TT	Danh mục dự án	Quy mô đầu tư	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn được UBND phân bổ	Kế hoạch vốn đã được UBND giao	Thực hiện 06 tháng				Ước thực hiện năm 2021				Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư				Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ hoàn thành	Tỷ lệ giải ngân	Khối lượng hoàn thành	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ thực hiện	Tỷ lệ giải ngân	
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NS											
1	Khu di tích Tây Sơn thượng đạo Hạng mục: San dọn mặt bằng, công phu, lối đi	San dọn mặt bằng 4,8ha, công phu rộng 5m; lối vào rộng 5m cấp phối đất đồi	Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	159/NQ-HĐND ngày 04/6/2021	1.170,0	1.170,0	1.170,0						1.170,0	1.170,0	100%	100%	Chưa giao vốn
A3.1.2	GIAO THÔNG						5.500,0	5.500,0	5.500,0						5.500,0	5.500,0	100%	100%	
I	Đường Lê Lợi Hạng mục: Nền, mặt đường, thoát nước	Tổng chiều dài tuyến L=710m; Bn=20m, Bm=10,5m, mặt đường BTXM, thoát nước dọc rãnh đất	An Bình	2021	BQL DA ĐTXD	158/NQ-HĐND ngày 04/6/2021	5.500,0	5.500,0	5.500,0						5.500,0	5.500,0	100%	100%	Chưa giao vốn
B	KẾ HOẠCH VỐN KÉO DÀI																		
B1	NGÂN SÁCH TỈNH PHÂN CẤP																		
I	Vốn chuẩn bị đầu tư						21.144,9	20.897,3	5.202,7	5.202,7	4.638,6	4.368,2	89%	84%	5.001,8	5.001,8	96%	96%	
1	Trường mẫu giáo Hòa Mĩ. Hạng mục: Xây mới phòng giáo dục thể chất + nghệ thuật, nhà bếp + nhà ăn và các hạng mục phụ	- Nhà ăn + bếp, phòng giáo dục thể chất + nghệ thuật: 01 tầng, ĐTXD 400m2 - Sửa chữa, cải tạo nhà hiệu bộ, 02 dãy 04 phòng học	Tây Sơn	2021	BQL DA ĐTXD	2399/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	14.987,2	14.987,2	3.833,5	3.833,5	2.953,5	3.043,5	77%	79%	3.632,6	3.632,6	95%	95%	
							3.444,7	3.444,7	90,0	90,0		90,0	100%	100%	90,0	90,0	100%	100%	
II	Vốn thực hiện dự án						11.542,5	11.542,5	3.743,5	3.743,5	2.953,5	2.953,5	79%	79%	3.542,6	3.542,6	95%	95%	
1	Trường mẫu giáo Sơn Ca Hạng mục: 06 phòng học, 04 phòng hành chính quản trị, 01 phòng giáo dục thể chất, nhà bếp, nhà ăn và các hạng mục phụ	06 phòng học + phòng học bán trú, sân chơi, sân bê tông, phòng tin học - ngoại ngữ, phòng giáo dục nghệ thuật	An Bình	2020-2021	BQL DA ĐTXD	2819/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	9.442,5	9.442,5	3.154,4	3.154,4	2.953,5	2.953,5	94%	94%	2.953,5	2.953,5	94%	94%	Hoàn thành
2	Đường Nguyễn Thiếp nối dài (đoạn đường Hoàng Văn Thụ đến đường Trần Phú)	L=131,37m, Bn=9m, Bm = 7m. Mặt đường bằng BTXM đá 2x4. Hệ thống thoát nước	Tây Sơn	2020-2021	BQL DA ĐTXD	2822/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	2.100,0	2.100,0	589,1	589,1					589,1	589,1	100%	100%	Vướng mắt bằng chưa thể tiếp tục thi công
B2	TIỀN SỬ DỰNG ĐẤT						3.766,9	3.766,9	1.310,0	1.310,0	1.685,1	1.265,5	129%	97%	1.310,0	1.310,0	100%	100%	
I	Vốn chuẩn bị đầu tư						566,9	566,9	21,9	21,9	11,7	11,7	54%	54%	21,9	21,9	100%	100%	
1	Đường Ngô Thi Nhâm (Đoạn từ đường Đỗ Trạc đến đường Quang Trung) Hạng mục: Bô vỉa, đan rãnh, hệ thống thoát nước	L=242,49m, Bô vỉa, đan rãnh bê tông xi măng đá 1x2 mác 200, hệ thống thoát nước dọc bằng mương xây đá hộc, dây đan BTCT kích thước 50x70cm	Tây Sơn-An Phú	2021	BQL DA ĐTXD	2401/QĐ-UBND ngày 30/11/2020	566,9	566,9	21,9	21,9	11,7	11,7	54%	54%	21,9	21,9	100%	100%	Hoàn thành
II	Vốn thực hiện dự án						3.200,0	3.200,0	1.288,1	1.288,1	1.673,4	1.253,8	130%	97%	1.288,1	1.288,1	100%	100%	
1	Đường Ngô Thi Nhâm; Hạng mục: Hệ thống điện chiếu sáng	Kéo rai 1.181m dây cáp ngầm chiếu sáng; lắp đặt 40 bộ đèn LED 150w; lắp đặt 01 tủ điều khiển 02 chế độ	Tây Sơn-An Phú	2020-2021	BQL DA ĐTXD	2482/QĐ-UBND ngày 08/12/2020	2.000,0	2.000,0	1.253,8	1.253,8	1.639,0	1.253,8	131%	100%	1.253,8	1.253,8	100%	100%	Hoàn thành
2	Đường Nguyễn Thiếp Hạng mục: Hệ thống điện chiếu sáng	Kéo rai 697m dây cáp ngầm chiếu sáng; lắp đặt 27 bộ đèn LED 150w; lắp đặt 01 tủ điều khiển 02 chế độ	Tây Sơn	2020-2021	BQL DA ĐTXD	2483/QĐ-UBND ngày 08/12/2020	1.200,0	1.200,0	34,4	34,4			100%		34,4	34,4	100%	100%	Hoàn thành
B3	KẾT DƯ NGÂN SÁCH NĂM 2019						2.390,8	2.143,3	59,2	59,2		59,2			59,2	59,2	100%	100%	
1	Đường Lê Lai (Đoạn Quang Trung - Phan Chu Trinh)		An Phú	2015-2016	BQL DA ĐTXD	1680/QĐ-UBND Ngày 03/7/2015	2.390,8	2.143,3	59,2	59,2		59,2			59,2	59,2	100%	100%	Hoàn thành

